

Số: 01/2025/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 21 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 22 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-KTNS ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định áp dụng từ ngày 21 tháng 3 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, gồm:

“Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Định, gồm:

1. Giá đất nông nghiệp:

a) Bảng giá số 1: Giá đất trồng cây hàng năm (gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác)

b) Bảng giá số 2: Giá đất trồng cây lâu năm

c) Bảng giá số 3: Giá đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng

d) Bảng giá số 4: Giá đất nuôi trồng thủy sản

đ) Bảng giá số 5: Giá đất làm muối

e) Bảng giá số 6: Giá đất nông nghiệp trong khu dân cư; giá đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở và giá đất nông nghiệp khác

2. Giá đất phi nông nghiệp:

a) Bảng giá số 7: Giá đất ở tại nông thôn

b) Bảng giá số 8: Giá đất ở tại thị trấn và ven trục đường giao thông các huyện

c) Bảng giá số 9: Giá đất ở tại phường và ven trục đường giao thông thị xã An Nhơn

d) Bảng giá số 9a: Giá đất ở tại phường và ven trục đường giao thông thị xã Hoài Nhơn

đ) Bảng giá số 10: Giá đất ở tại thành phố Quy Nhơn

e) Bảng giá số 10a: Giá đất ở tại Khu Kinh tế Nhơn Hội

g) Bảng giá số 11: Giá đất và giá mặt nước sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp

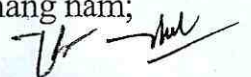
h) Bảng giá số 12: Giá đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất sử dụng vào mục đích công cộng và đất phi nông nghiệp khác”

3. Giá đất tại khoản 1 và khoản 2 Điều này áp dụng cho các trường hợp sau:

a) Tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở của hộ gia đình, cá nhân; chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân;

b) Tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm;

c) Tính thuế sử dụng đất;



- d) Tính thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân;
- đ) Tính lệ phí trong quản lý, sử dụng đất đai;
- e) Tính tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;
- g) Tính tiền bồi thường cho Nhà nước khi gây thiệt hại trong quản lý, sử dụng đất đai;
- h) Tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất theo hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đối với hộ gia đình, cá nhân;
- i) Tính giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp thửa đất, khu đất đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng;
- k) Tính tiền sử dụng đất đối với trường hợp giao đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân;
- l) Tính tiền sử dụng đất đối với trường hợp bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê;
- m) Tính tiền sử dụng đất tại nơi tái định cư đối với người được bồi thường về đất ở, người được giao đất ở tái định cư trong trường hợp không đủ điều kiện bồi thường về đất ở là giá đất được xác định theo bảng giá đất tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

4. Thời hạn sử dụng đất đối với giá đất tại khoản 1 và khoản 2 Điều này

Giá đất trong Bảng giá các loại đất đối với đất sử dụng có thời hạn được tính tương ứng với thời hạn sử dụng đất là 70 năm.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thay đổi mục đích sử dụng đất và bổ sung các đường, phố chưa có tên trong bảng giá đất công bố thì Ủy ban nhân dân tỉnh có hồ sơ điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất trình Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất trước khi quyết định ban hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã tiếp nhận hồ sơ của người sử dụng đất trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, nghĩa vụ tài chính, thuế về đất đai được tiếp tục thực hiện theo quy định trước đó.

2. Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XII, kỳ họp thứ 13 ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định và Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XII, Kỳ họp thứ 14 ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khoá XIII Kỳ họp thứ 22 (kỳ họp chuyên đề) thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (báo cáo);
- VPQH; VPCP; Bộ Tài chính; Bộ NN&MT;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo); TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy; ĐĐBQH&HĐND; UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng